

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**
Số: **210/2020/QĐST-HNGĐ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Viết Tr×, ngày 08 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 281/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nghiêm Thị Hằng N, sinh năm 1985;

Bị đơn: Anh Vũ Thành T, sinh năm 1978;

Đều ĐKKHKT tại: Số nhà 05, tổ 7B, khu 1B, phường NT, thành phố VT, tỉnh PT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nghiêm Thị Hằng N và anh Vũ Thành T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung:

Chị Nghiêm Thị Hằng N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Vũ Gia H, sinh ngày 24/8/2009; Anh Vũ Thành T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Vũ Gia B, sinh ngày 08/12/2006, kể từ tháng 07/2020 cho đến khi các con T thành niên và có khả năng lao động. Hai bên không yêu cầu phải cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung; chị N và anh T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị N và anh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

* Về tài sản chung, công nợ và công sức đóng góp: Chị N và anh T không đề nghị Tòa giải quyết.

* Về án phí: Chị N tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Xác nhận chị N đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0000974 ngày 24/6/2020, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VT, tỉnh PT. Trả lại cho chị N 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP.VT;
- VKSND Cấp Cao;
- Chi cục THADS TP.VT;
- UBND phường NT, TP.VT;
- Các Đường sự;
- Lưu HS, VP

THẨM PHÁN

Nguyễn Bình Luyện